

Số: /KH-SKHCN

Phú Yên, ngày tháng năm 2024

KẾ HOẠCH

Thực hiện Kế hoạch số 106 KH-UBND ngày 23/5/2024 của UBND tỉnh triển khai thực hiện Kế hoạch số 211-KH/TU, ngày 28/3/2024 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy thực hiện Kết luận số 69-KL/TW, ngày 11/01/2024 của Bộ Chính trị tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 20-NQ/TW, ngày 01/11/2012 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng về phát triển khoa học và công nghệ phục vụ sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế

Thực hiện Kế hoạch số 106 KH-UBND ngày 23/5/2024 của UBND tỉnh triển khai thực hiện Kế hoạch số 211-KH/TU, ngày 28/3/2024 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy thực hiện Kết luận số 69-KL/TW, ngày 11/01/2024 của Bộ Chính trị tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 20-NQ/TW, ngày 01/11/2012 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng về phát triển khoa học và công nghệ phục vụ sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế, Sở Khoa học và Công nghệ ban hành kế hoạch triển khai thực hiện như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

- Cụ thể hóa các nội dung, nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch số 106 KH-UBND ngày 23/5/2024 của UBND tỉnh; nhóm nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm giai đoạn đến năm 2030 của Bộ Khoa học và Công nghệ.
- Công tác triển khai các nhiệm vụ bám sát các nội dung được giao cụ thể trong Kế hoạch, phù hợp chức năng nhiệm vụ của Sở Khoa học và Công nghệ. Đồng thời rà soát, gắn nội dung thực hiện với việc thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp tại các kế hoạch khác.

II. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với phát triển khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo

- Kịp thời tham mưu cụ thể hóa nghị quyết, chủ trương của Đảng thúc đẩy phát triển KH&CN&ĐMST, tạo bước đột phá để chuyển nhanh nền kinh tế sang mô hình tăng trưởng dựa trên năng suất lao động, tiến bộ KH&CN&ĐMST, nguồn nhân lực chất lượng cao và sử dụng tiết kiệm, có hiệu quả các nguồn lực, bảo vệ môi trường sinh thái, góp phần chuyển đổi căn bản, toàn diện nền kinh tế và đời sống xã hội, nâng cao năng lực cạnh tranh và vị thế của tỉnh, phát triển nhanh và bền vững. Thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 11-NQ/TU ngày 18/8/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về phát triển, ứng

dung khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo phục vụ phát triển kinh tế - xã hội tỉnh gắn với Chương trình hành động số 11-CTr/TU ngày 18/8/2021 của Tỉnh ủy về tập trung đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa, gắn với ứng dụng các tiến bộ khoa học và công nghệ vào sản xuất nông nghiệp, phát triển sản phẩm theo chuỗi, tạo ra các sản phẩm chủ lực, có chất lượng, giá trị kinh tế.

2. Đổi mới tư duy, hoàn thiện chính sách, pháp luật, nâng cao vai trò quản lý nhà nước về khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo

- Thực hiện rà soát, tham mưu đề xuất sửa đổi, bổ sung hoặc ban hành mới các quy định liên quan đến ngành, lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý để bảo đảm tính thống nhất, đồng bộ với các quy định pháp luật về KHCN&ĐMST, phù hợp với điều kiện, tình hình thực tiễn của địa phương.

- Trên cơ sở quy định, hướng dẫn của Trung ương, kịp thời tham mưu cụ thể hóa thực hiện các chính sách, pháp luật về KHCN&ĐMST phù hợp với tình hình thực tiễn của địa phương, nhất là các chính sách nhằm thúc đẩy phát triển, ứng dụng, chuyển giao các lĩnh vực khoa học, công nghệ có tính nền tảng, ưu tiên, mũi nhọn, công nghệ cao, công nghệ mới và chuyển đổi số; ứng dụng tiến bộ khoa học, công nghệ trong nghiên cứu, phát triển sản phẩm có lợi thế cạnh tranh, giá trị cao, thân thiện với môi trường, tham gia có hiệu quả vào chuỗi sản xuất, chuỗi cung ứng, chuỗi giá trị quốc gia, toàn cầu.

- Tham mưu, đề xuất tăng cường công tác cải cách hành chính, đẩy mạnh phân cấp, phân quyền để nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về KHCN&ĐMST. Nghiên cứu, đề xuất chính sách phù hợp thu hút, đai ngộ các nhà khoa học, đội ngũ nghiên cứu KH&CN.

- Triển khai các quy định, hướng dẫn về xây dựng kế hoạch về KHCN&ĐMST bảo đảm sử dụng có hiệu quả NSNN; nghiên cứu có chính sách phù hợp để thu hút nguồn lực từ doanh nghiệp cho hoạt động KHCN&ĐMST; ưu tiên, tập trung nguồn lực xây dựng cơ sở vật chất, phát triển nguồn nhân lực và thị trường KHCN, hợp tác quốc tế.

- Tăng cường năng lực dự báo về xu thế phát triển của KHCN; đẩy mạnh ứng dụng khoa học, công nghệ tiên tiến, hiện đại, nghiên cứu và phát triển công nghệ mới, gắn nhiệm vụ phát triển, ứng dụng KHCN với phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm an ninh, quốc phòng, hội nhập quốc tế.

- Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, xử lý nghiêm vi phạm trong thực hiện chính sách, pháp luật của nhà nước về KHCN&ĐMST.

3. Nâng cao tiềm lực khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo

- Nghiên cứu, triển khai cơ chế, chính sách về tự chủ, tự chịu trách nhiệm đối với các tổ chức KH&CN công lập phù hợp với đặc thù của hoạt động KH&CN theo quy định.

- Nghiên cứu, triển khai thực hiện cơ chế, chính sách, tạo môi trường thuận lợi để thu hút đội ngũ cán bộ khoa học và công nghệ, nhất là chuyên gia đầu ngành, nhà khoa học giỏi, nhân tài; khuyến khích thu hút, tạo nguồn cán bộ khoa học từ sinh viên xuất sắc, cán bộ khoa học trẻ; hỗ trợ việc phát triển

các nhóm nghiên cứu trẻ, có tiềm năng.

- Triển khai đề án phát triển một số tổ chức KH&CN đạt trình độ khu vực; triển khai các chuẩn mực nghề nghiệp trong nghiên cứu khoa học theo quy định;

4. Phát triển hệ thống đổi mới sáng tạo, hệ sinh thái khởi nghiệp sáng tạo

Triển khai có hiệu quả các hoạt động nhằm thúc đẩy phát triển hệ thống đổi mới sáng tạo, hệ sinh thái khởi nghiệp sáng tạo của tỉnh; Triển khai các nhiệm vụ KH&CN gắn với chuyển đổi số, kinh tế tuần hoàn, kinh tế xanh; triển khai các nhiệm vụ KH&CN phát triển công nghệ thay thế, công nghệ sử dụng nguồn nguyên liệu từ chất thải tái chế, công nghệ năng lượng xanh.

5. Thúc đẩy phát triển thị trường khoa học và công nghệ

- Triển khai thực hiện hiệu quả Kế hoạch số 40/KH-UBND ngày 16/02/2022 của UBND tỉnh triển khai thực hiện “Chương trình phát triển thị trường KH&CN đến năm 2030” trên địa bàn tỉnh;

- Kết nối Cổng thông tin, cơ sở dữ liệu về thị trường KH&CN; kết nối các trung tâm ứng dụng, chuyển giao tiến bộ KH&CN trong tỉnh với các sản giao dịch công nghệ, quốc gia tạo thành mạng lưới thống nhất, đồng bộ để hỗ trợ tốt nhất cho hoạt động đổi mới công nghệ của doanh nghiệp. Tổ chức triển khai có hiệu quả các hoạt động kết nối cung – cầu công nghệ, thiết bị theo chuyên ngành và một số ngành định hướng xuất khẩu.

- Xây dựng giải pháp nâng cao số lượng đơn sở hữu công nghiệp, nhất là sáng chế, giải pháp hữu ích. Tiếp tục thực hiện hiệu quả Chương trình phát triển tài sản trí tuệ tỉnh Phú Yên đến năm 2030 và Chiến lược Sở hữu trí tuệ đến năm 2030.

6. Đẩy mạnh hội nhập, hợp tác quốc tế về khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo

Trên cơ sở quy định, hướng dẫn của Trung ương phối hợp với các sở, ban, ngành liên quan nghiên cứu, tham mưu triển khai các chính sách về thu hút chuyên gia, nhà khoa học người Việt Nam ở nước ngoài tham gia hoạt động KHCN&ĐMST tại tỉnh. Tiếp tục triển khai hiệu quả Kế hoạch số 112/KH-UBND ngày 30/5/2019 của UBND tỉnh triển khai ”Đề án thúc đẩy chuyển giao, làm chủ và phát triển công nghệ từ nước ngoài vào Việt Nam trong các ngành, lĩnh vực ưu tiên giai đoạn đến năm 2025, định hướng đến năm 2030” trên địa bàn tỉnh.

7. Các nội dung khác

- Công tác phối hợp, nhiệm vụ đột xuất, phát sinh trong quá trình thực hiện Kế hoạch số 106 KH-UBND ngày 23 /5/2024 của UBND tỉnh.

- Công tác phối hợp với các sở, ban, ngành, UBND cấp huyện trong triển khai nhiệm vụ Kế hoạch số 106 KH-UBND ngày 23 /5/2024 của UBND

tỉnh.

- Phòng, đơn vị thực hiện: theo chức năng, nhiệm vụ được giao chủ trì, phối hợp các đơn vị liên quan.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Trưởng các phòng, đơn vị trực thuộc

- Xây dựng kế hoạch cụ thể hóa các nội dung liên quan trong hoạt động của đơn vị và tổ chức thực hiện;

- Chủ động phối hợp với các sở ngành, địa phương liên quan đến nội dung triển khai khác thuộc chức năng nhiệm vụ, quyền hạn được phân công;

- Tăng cường kiểm tra việc thực hiện tại phòng, cá nhân trực thuộc; báo cáo định kỳ về Sở (qua phòng KH-TC) trước ngày 10 tháng cuối quý.

2. Phòng Kế hoạch - Tài chính chủ trì, phối hợp Phòng Thanh tra-Hành chính tổng hợp tổ chức kiểm tra việc thực hiện kế hoạch của các Phòng và đơn vị trực thuộc Sở; tham mưu báo cáo tình hình và kết quả thực hiện kế hoạch gửi cơ quan có thẩm quyền theo quy định.

Yêu cầu Trưởng các phòng và đơn vị trực thuộc nghiêm túc triển khai thực hiện kế hoạch này./. *(ký)*

(Tài liệu đính kèm: Phụ lục phân công nhiệm vụ các đơn vị, phòng theo dõi thực hiện)

Noi nhận:

- Các sở, ngành tỉnh;
- GĐ và các PGĐ Sở;
- Các Phòng, đơn vị trực thuộc(t/h);
- Lưu: VT. *(ký)*

GIÁM ĐỐC

Dương Bình Phú